T001 A HÀM I 17-Kinh Chúng Tập

Đại Tạng Kinh (Linh Sơn Pháp Bảo)

1 KINH CHỦNG TẬP – TRƯỜNG A HÀM I

9. KINH CHUÙNG TAÄP1

Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi, Phaät du haønh ôû Maït-la2 cuøng vôùi moät ngaøn hai traêm naêm möôi Tyø-kheo, roài ñi daàn ñeán thaønh Ba-baø, vöôøn Am-baø cuûa Xaø- ñaàu.3 Baáy giôø, vaøo ngaøy möôøi laêm luùc traêng troøn4, Theá Toân ngoài ôû giöõa khoaûng ñaát troáng vôùi caùc Tyø-kheo vaây quanh tröôùc sau. Theá Toân, sau khi ñaõ thuyeát phaùp nhieàu qua ñeâm, noùi vôùi Xaù-lôïi-phaát: “Caùc Tyø-kheo boán phöông tuï taäp veà, thaûy ñeàu sieâng naêng, deïp boû nguû nghæ. Nhöng Ta ñau löng, muoán nghæ moät chuùt, ngöôi nay haõy thuyeát phaùp cho caùc Tyø-kheo.” Xaù-lôïi-phaát ñaùp: “Kính vaâng. Con seõ laøm theo Thaùnh giaùo.”

1. Baûn Haùn, Phaät Thuyeát Tröôøng A-haøm “Ñeä nhò phaàn Chuùng taäp kinh Ñeä nguõ”, Ñaïi I, tr.49b-52c. Tham chieáu, No. 12 Phaät Thuyeát Ñaïi Taäp Phaùp Moân kinh, Toáng Thi Hoä dòch, Ñaïi I, tr.226; No. 1536 Taäp Dò Moân Tuùc luaän, Ñaïi XXVI. Tr. 367. Töông ñöông Paøli, D. 33, Deva Dig iii, 10 Sangìti-suttanta, Tröôøng II, tr.567, “kinh Phuùng Tuïng”. 2. Maït-la (Paøli: Malla), dòch laø Löïc só, boä toäc laøm chuû Caâu-thi-na (Kusinaøraø) nôi Phaät nhaäp dieät. 3. Ba-baø thaønh Xaø-ñaàu Am-baø vieân ; No.1356: Löïïc só sanh xöù Ba-baø aáp , röøng Chieát-loä-ca ; D.33, sñd.: tr.167: Paøvaøyaö viharati Cundassa kammaøraputtassa ambavane, du haønh Paøva, trong röøng xoaøi cuûa thôï reøn Cunda. 4. No.1356, Phaät ñöôïc nhöõng ngöôøi löïc só môøi ñeán ôû ngoâi ñeàn môùi döïng laø OÂn-baït-naëc-ca; D.33, duyeân khôûi cuõng vaäy, hoäi tröôøng teân laø Ubbhaæaæhaka. Teân goïi naøy lieân heä ñeán töø uposatha (Skt.: upavasatha, hay uposatha), chæ ngaøy trai giôùi töùc ngaøy raèm, coù theå giaûi thích söï khaùc bieät trong baûn Haùn treân.

Theá Toân gaáp tö y Taêng-giaø-leâ naèm nghieâng phía höõu nhö con sö töû, hai chaân choàng leân nhau. Khi aáy Xaù-lôïi-phaát noùi vôùi caùc Tyø-kheo: “Nay trong thaønh Ba-baøø naøy coù Ni-kieàn Töû5 maïng chung chöa bao laâu, nhöng caùc ñeä töû chia ra laøm hai boä, luoân luoân tranh chaáp nhau, tìm sôû tröôøng vaø sôû ñoaûn cuûa nhau, maéng nhieác nhau, thò phi vôùi nhau raèng: ‘Ta bieát phaùp naøy. Ngöôi khoâng bieát phaùp naøy. Ngöôi theo taø kieán. Ta theo chaùnh kieán. Ngöôi noùi naêng hoãn loaïn, chaúng coù tröôùc sau, töï cho ñieàu mình noùi laø chaân chính. Laäp ngoân cuûa ta thaéng. Laäp ngoân cuûa ngöôi baïi. Nay ta laøm chuû cuoäc ñaøm luaän, ngöôi coù ñieàu muoán hoûi thì ñeán hoûi ta.’ “Naøy caùc Tyø-kheo, luùc baáy giôø nhaân daân trong nöôùc nhöõng ai theo Ni-kieàn Töû ñeàu chaùn gheùt nhöõng tieáng caõi vaõ cuûa boïn naøy. Ñoù laø vì phaùp aáy khoâng chaân chính. Phaùp khoâng chaân chính thì khoâng coù con ñöôøng xuaát ly6. Ví nhö ngoâi thaùp ñaõ ñoå thì khoâng coøn ñoå nöõa. Ñoù khoâng phaûi laø ñieàu maø Ñaáng Chaùnh Giaùc7 ñaõ daïy. “Caùc Tyø-kheo, duy chæ Phaùp voâ thöôïng toân cuûa Ñöùc Thích-ca Ta laø chaân chaùnh môùi coù theå coù con ñöôøng xuaát ly.

Cuõng nhö ngoâi thaùp môùi coù theå ñöôïc deã daøng trang hoaøng. Vì ñoù laø ñieàu maø Ñaáng Chaùnh Giaùc giaûng daïy. “Caùc Tyø-kheo, hoâm nay chuùng ta caàn phaûi kieát taäp phaùp luaät ñeå ngaên ngöøa söï tranh caõi, khieán cho phaïm haïnh toàn taïi laâu daøi laøm lôïi ích cho soá ñoâng, cho chö Thieân vaø nhaân loaïi ñöôïc an laïc. “Nhö Lai noùi moät chaùnh phaùp: heát thaûy chuùng sanh ñeàu do thöùc aên maø toàn taïi. “Nhö Lai laïi noùi moät chaùnh phaùp: taát caû chuùng sanh ñeàu do caùc haønh8 maø toàn taïi.

5.

Ni-kieàn Töû , hay Ni-kieàn-ñaø Nhaõ-ñeà Töû , Ni-kieàn Thaân töû , Ly heä Thaân töû ; giaùo toå cuûa Kyø-na giaùo (Jaina); Paøli: Nigaòæha-Naøæa-putta (Skt.: Nirgrantha-Jóaøtiputra). No.1536: Ly heä Thaân töû.

6.

Haùn: voâ do xuaát yeáu ; Paøli, sñd.: tr. 168: aniyyaønike, khoâng coù khaû naêng höôùng daãn.

7.

Trong baûn Haùn: Tam-da-tam-phaät ; Paøli: sammaø-sambuddha, Skt.: Samyak-sambuddha.

8.

Haùn: haønh truù ; Paøli: saökhaøra-æææthitika.

3 KINH CHỦNG TẬP – TRƯỜNG A HÀM I “Ñoù laø moät phaùp ñaõ ñöôïc Nhö Lai giaûng daïy. Chuùng ta haõy cuøng kieát taäp ñeå ngaên ngöøa söï tranh caõi, khieán cho phaïm haïnh toàn taïi laâu daøi laøm lôïi ích cho soá ñoâng, cho chö Thieân vaø nhaân loaïi ñöôïc an laïc. “Caùc Tyø-kheo, Nhö Lai noùi hai chaùnh phaùp: moät laø danh, hai laø saéc. “Laïi coù hai phaùp: moät laø si, hai laø aùi9. “Laïi coù hai phaùp: höõu kieán vaø voâ kieán10. “Laïi coù hai phaùp: khoâng bieát taøm vaø khoâng bieát quyù. “Laïi coù hai phaùp: coù taøm vaø coù quyù. “Laïi coù hai phaùp: taän trí vaø voâ sanh trí. “Laïi coù hai phaùp, hai nhaân hai duyeân sanh ra aùi duïc: moät, saéc tònh dieäu; hai, khoâng tö duy. “Laïi coù hai phaùp, hai nhaân, hai duyeân sanh nôi saân nhueá: thuø gheùt vaø khoâng tö duy. “Laïi coù hai phaùp, hai nhaân, hai duyeân sanh nôi taø kieán: nghe töø ngöôøi khaùc vaø taø tö duy. “Laïi coù hai phaùp, hai nhaân, hai duyeân sanh nôi chaùnh kieán: nghe töø ngöôøi khaùc vaø chaùnh tö duy. “Laïi coù hai phaùp, hai nhaân, hai duyeân: giaûi thoaùt höõu hoïc vaø giaûi thoaùt voâ hoïc11. “Laïi coù hai phaùp hai nhaân, hai duyeân: höõu vi giôùi vaø voâ vi giôùi. “Caùc Tyø-kheo, ñoù laø hai phaùp ñaõ ñöôïc Nhö Lai giaûng daïy. Chuùng ta haõy cuøng kieát taäp ñeå ngaên ngöøa söï tranh caõi, khieán cho phaïm haïnh toàn taïi laâu daøi laøm lôïi ích cho soá ñoâng, cho chö Thieân vaø nhaân loaïi ñöôïc an laïc. “Caùc Tyø-kheo, Nhö Lai noùi ba phaùp, töùc laø ba baát thieän caên: tham duïc, saân nhueá vaø ngu si. “Laïi coù ba phaùp, töùc laø ba thieän caên: khoâng tham, khoâng nhueá vaø khoâng si. “Laïi coù ba phaùp, töùc laø ba baát thieän haønh: thaân haønh baát thieän, khaåu haønh baát thieän vaø yù haønh baát thieän.

9. Haùn: si , aùi ; No.1536: voâ minh vaø höõu aùi ; Paøli: avijjaø ca bhavataòhaø ca. 10. Höõu kieán voâ kieán ; Paøli: bhava-diæææhi, vibhavadiæææhi. 11. Haùn: hoïc giaûi thoaùt , chæ caùc Thaùnh giaû chöa chöùng quaû A-la-haùn; voâ hoïc giaûi thoaùt , chæ Thaùnh giaû ñaõ chöùng quaû A-la-haùn.

“Laïi coù ba phaùp, töùc laø ba baát thieän haønh: baát thieän haønh cuûa thaân, baát thieän haønh cuûa khaåu vaø baát thieän haønh cuûa yù. “Laïi nöõa, coù ba phaùp, töùc laø ba aùc haønh12 aùc haønh cuûa thaân, aùc haønh cuûa khaåu vaø aùc haønh cuûa yù. “Laïi coù ba phaùp, töùc laø ba thieän haønh: thieän haønh cuûa thaân, thieän haønh cuûa khaåu vaø thieän haønh cuûa yù. “Laïi coù ba phaùp, töùc laø ba töôûng baát thieän: duïc töôûng, saân töôûng vaø haïi töôûng. “Laïi coù ba phaùp töùc laø ba töôûng thieän: voâ duïc töôûng, voâ saân töôûng vaø voâ haïi töôûng. “Laïi coù ba phaùp töùc laø ba tö baát thieän: duïc tö, nhueá tö vaø haïi tö “Laïi coù ba phaùp töùc laø ba tö thieän: voâ duïc tö, voâ nhueá tö vaø voâ haïi tö. “Laïi coù ba loaïi phöôùc nghieäp: nghieäp boá thí, nghieäp bình ñaúng vaø nghieäp tö duy.13 “Laïi coù ba phaùp, töùc laø ba thoï: laïc thoïï, khoå thoï vaø phi khoå phi laïc thoï. “Laïi coù ba phaùp töùc laø ba aùi: duïc aùi, höõu aùi, voâ höõu aùi. “Laïi coù ba phaùp töùc laø ba höõu laäu: duïc laäu, höõu laäu vaø voâ minh laäu. “Laïi coù ba phaùp, töùc laø ba thöù löûa: löûa duïc, löûa saân vaø löûa si. “Laïi coù ba phaùp töùc laø ba caàu14: duïc caàu, höõu caàu vaø phaïm haïnh caàu. “Laïi coù ba phaùp töùc laø ba taêng thònh: ngaõ taêng thònh, theá taêng thònh vaø phaùp taêng thònh15. “Laïi coù ba phaùp töùc laø ba giôùi: duïc giôùi, saân giôùi vaø haïi giôùi16. “Laïi coù ba phaùp töùc laø ba giôùi: xuaát ly giôùi, voâ saân giôùi vaø voâ haïi

12. Haùn: aùc haønh ; Paøli: duccarita. 13. No.1536, ba phöôùc nghieäp söï , cô sôû cuûa phöôùc nghieäp: 1. Thí loaïi phöôùc nghieäp söï; 2. Giôùi loaïi phöôùc nghieäp söï; 3. Tu loaïi phöôùc nghieäp söï; Paøli: puóóakiriyavatthu: daønamaya, sìla, bhavanaømaya. 14. Ba caàu; Paøli: tisso esanaø. 15. Ba taêng thöôïng, No.1536: theá taêng thöôïng , töï taêng thöôïng , phaùp taêng thöôïng ; Paøli: attaødhipateyyem lokaødhipateyyam dhammaødhi pateyyam. 16. Paø li: tisso dhaøtuyo (ba baá t thieän giôùi): kaøm a(duïc), vyaøpaøda (saân nhueá), vihiösa (haïi).

5 KINH CHỦNG TẬP – TRƯỜNG A HÀM I giôùi. “Laïi coù ba phaùp töùc laø ba giôùi: saéc giôùi, voâ saéc giôùi, taän giôùi17. “Laïi coù ba phaùp töùc laø ba tuï: giôùi tuï, ñònh tuï vaø hueä tuï. “Laïi coù ba phaùp töùc laø ba giôùi: taêng thònh giôùi (caám), taêng thònh yù, taêng thònh tueä18. “Laïi coù ba phaùp töùc laø ba tam-muoäi: khoâng tam-muoäi, voâ nguyeän tam-muoäi vaø voâ töôùng tam-muoäi19. “Laïi coù ba phaùp töùc laø ba töôùng: chæ töùc töôùng, tinh caàn töôùng vaø xaû töôùng. “Laïi coù ba phaùp töùc laø ba minh: töï thöùc tuùc maïng trí minh, thieân nhaõn trí minh vaø laäu taän trí minh20. “Laïi coù ba phaùp töùc laø ba bieán hoùa: thaàn tuùc bieán hoùa, bieát taâm ngöôøi maø tuøy yù thuyeát phaùp vaø giaùo giôùi21. “Laïi coù ba phaùp töùc laø ba caên boån duïc sinh22: do hieän duïc hieän tieàn23 sinh trôøi ngöôøi, do

hoùa duïc24 sinh trôøi Hoùa töï taïi25, do tha hoùa duïc26 sinh trôøi Tha hoùa töï taïi27.

17. No.1536 ba giôùi: saéc, voâ saéc vaø dieät; Paøli: tisso dhaøtuyo, ruøpa, aruøpa, nirodha. 18. Haùn: tam giôùi ; baûn Haùn, tisso sìlaø, ba giôùi caám, thay vì Paøli tisso sikkhaø, ba ñieàu hoïc: adhisìla (taêng thöôïng giôùi), adhicitta (taêng thöôïng taâm), adhipaóóha (taêng thöôïng tueä). 19. Tam tam-muoäi ; Paøli: tayo samaødhì, suóóato animitto appaòihito. 20. Tam minh ; Paøli: tisso vijjaø, pubbenivaøsaønussatióaøòa-vijjaø, sattaønam cutuøpapaøtaóaøòam vijjaø, aøsavaønam kheyanaønam vijjaø. 21. Tam bieán hoùa ; No. 1536, tam thò ñaïo : thaàn bieán thò ñaïo , kyù taâm thò ñaïo , giaùo giôùi thò ñaïo ; Paøli: tìni paøæihaøriyaøni: iddhi-paøæihaøriyam, aødesana-, anusaøsanì-paøtihaøriyam. 22. Duïc sanh boåån ; Paøli: kaømuøpapatti: taùi sanh do bôûi aùi duïc. 23. Hieän duïc ; No.1536 giaûi thích: hieän tieàn chö dieäu duïc caûnh, do nhöõng ñoái töôïng ham muoán ñeïp ñeõ trong hieän taïi; Paøli: paccupaææhitakaømaø aùi duïc trong ñôøi hieän taïi, hieän tieàn duïc. 24. Hoùa duïc ; No.1536: do nhöõng ñoái töôïng ham muoán vi dieäu do töï mình bieán hieän ra; Paøli: nimmitakaømaø. 25. Hoùa töï taïi thieân ; No.1536, Laïc bieán hoùa thieân ; Paøli: Nimmaønaratì devaø. 26. Tha hoùa duïc ; No.1536: do nhöõng ñoái töôïng ham muoán vi dieäu ñöôïc ngöôøi khaùc bieán hieän ra; Paøli: paraòimmitakaømaø. 27. Tha hoùa töï taïi nhaát khôûi ; Paøli: Paranimmitavasavattin.

“Laïi coù ba phaùp töùc laø ba laïc sinh28: “1. Chuùng sanh töï nhieân thaønh bieän sanh hoan hyû taâm29 nhö trôøi Phaïm quang aâm30 vaøo luùc môùi sinh. “2. Coù chuùng sanh laáy nieäm laøm an vui31 töï xöôùng ‘laønh thay’ nhö trôøi Quang aâm32. “3. Laïc do ñöôïc chæ töùc33 nhö trôøi Bieán tònh34. “Laïi coù ba phaùp töùc laø ba khoå: duïc khoå, haønh khoå vaø bieán dòch khoå .35

“Laïi coù ba phaùp töùc laø ba caên: vò tri duïc tri caên, tri caên, tri dó caên36. “Laïi coù ba phaùp töùc laø ba ñöôøng: Hieàn thaùnh ñöôøng, thieân ñöôøng, phaïm ñöôøng37. “Laïi coù ba phaùp töùc laø ba söï phaùt hieän38: phaùt hieän do thaáy, phaùt hieän do nghe vaø phaùt hieän do nghi. “Laïi coù ba phaùp töùc laø ba luaän: Quaù khöù coù söï nhö theá, coù luaän

28. Laïc sanh ; Paøli: sukhuøpapatti: taùi sanh do caûm thoï laïc (phaùt sanh töø caùc traïng thaùi thieàn). 29. Paøli: uppaødetvaø uppaødetvaø sukham viharati, sau khi thöôøng xuyeân laøm phaùt sanh laïc, noù soáng an laïc. 30. No.1536: Phaïm chuùng thieân ; Paøli: Brahma-kaøyikaø. Phaïm quang aâm: Brahma-aøbhassara (?). 31. Dó nieäm vi laïc , theo baûn Haùn: shukhena abhióanaø, coù yù töôûng an laïc, thay vì baûn Paøli (D. 33, sñd.): sukhena abhisannaø, sung maõn vôùi caûm giaùc laïc. 32. Quang aâm thieân ; No. 1536: Cöïc quang tònh thieân ; Paøli: AØbhassaraø. 33. Chæ töùc laïc ; Santaöyeva, ñöôïc hieåu do santa: an tónh, thay vì do Paøli: sant, phaân töø hieän taïi: ñang toàn taïi, ñang soáng. 34. Bieán tònh thieân ; Paøli: Subhakiòòaø. 35. No.1536, ba khoå taùnh: khoå khoå taùnh, hoaïi khoå taùnh, haønh khoå taùnh; Paøli: tisso dukkhataø, saíkhaøra-dukkhataø,

viparièoaøma-dukkhataø. 36. Vò tri duïc tri caên , tri caên , tri dó caên ; No.1536: vò tri ñöông tri caên , dó tri caên vaø cuï tri caên ; Paøli: anaóóaøtaóóassaømìtindriyaö, aóóitindriyaö, aóóataøvindriyaö. 37. Tam ñöôøng ; No.1536, tam truù : thieân truù , phaïm truù , thaùnh truù ; Paøli: tayo vihaøraø: dibbo, brahmaø, ariyo. Vihaøra vöøa coù nghóa tinh xaù, töï vieän, vöøa coù nghóa ñôøi soáng, traïng thaùi hay ñieàu kieän soáng (toàn taïi) vaø an truù. 38. Tam phaùt , ba tröôøng hôïp phaùt hieän hay toá giaùc vi phaïm luaät; No.1536: tam cöû toäi ; Paøli: tìni codanaøvatthuøni.

7 KINH CHỦNG TẬP – TRƯỜNG A HÀM I nhö theá. Vò lai coù söï nhö theá, coù luaän nhö theá. Hieän taïi coù söï nhö theá coù luaän nhö theá. “Laïi coù ba phaùp töùc laø ba tuï39: chaùnh ñònh tuï, taø ñònh tuï vaø baát ñònh tuï. “Laïi coù ba phaùp töùc laø ba öu: thaân öu, khaåu öu vaø yù öu. “Laïi coù ba phaùp töùc ba tröôûng laõo: tröôûng laõo do tuoåi taùc, tröôûng laõo do phaùp vaø tröôûng laõo do taùc thaønh40. “Laïi coù ba phaùp töùc laø ba con maét: con maét thòt, con maét trôøi vaø con maét tueä. “Caùc Tyø-kheo, ñoù laø ba phaùp ñaõ ñöôïc Nhö Lai giaûng daïy. Chuùng ta haõy cuøng kieát taäp ñeå ngaên ngöøa söï tranh caõi, khieán cho phaïm haïnh toàn taïi laâu daøi laøm lôïi ích cho soá ñoâng, cho chö Thieân vaø nhaân loaïi ñöôïc an laïc. “Caùc Tyø-kheo, Nhö Lai noùi boán phaùp, töùc laø boán aùc haønh do mieäng: “1. Noùi doái. “2. Hai löôõi. “3. AÙc khaåu. “4. YÛ ngöõ41. “Laïi coù boán phaùp, töùc laø boán thieän haønh cuûa mieäng: “1. Noùi söï thaät. “2. Noùi dòu daøng. “3. Khoâng yû ngöõ. “4. Khoâng hai löôõi. “Laïi coù boán phaùp töùc laø boán phi Thaùnh ngoân: “1. Khoâng thaáy noùi thaáy. “2. Khoâng nghe noùi nghe. “3. Khoâng caûm thaáy noùi caûm thaáy. “4. Khoâng bieát noùi bieát42.

39. Tam tuï ; Paøli: tayo raøsì: ba nhoùm, chaùnh ñònh tuï (sammatta-niyata-raøsi): nhoùm nhaát ñònh thaønh töïu Thaùnh trí trong hieän taïi; taø ñònh tuï (micchatta-niyata- raøsì), nhoùm nhaát ñònh daãn ñeán taø kieán, khoâng theå thaønh töïu Thaùnh trí trong hieän taïi; baát ñònh tuï (aniyata), baåm tính chöa xaùc ñònh. 40. Tam tröôûng laõo ; No.1536, tam thöôïng toïa : sanh nieân thöôïng toïa , theá tuïc thöôïng toïa , phaùp taùnh thöôïng toïa . 41. YÛ ngöõ ; No.1536: taïp ueá ngöõ ; Paøli: samphappalaøpa: nhaûm nhí.

“Laïi coù boán phaùp töùc laø boán Thaùnh ngoân:

“1. Thaáùy noùi thaáy.

“2. Nghe noùi nghe.

“3. Hay noùi hay.

“4. Bieát noùi bieát.

“Laïi coù boán phaùp töùc laø boán thöùc aên:

“1. Thöùc aên vo naém43.

“2. Thöùc aên bôûi xuùc.

“3. Thöùc aên bôûi nieäm.

“4. Thöùc aên bôûi thöùc.

“Laïi coù boán phaùp töùc laø boán thoï44:
“1. Khoå haønh trong hieän taïi thoï khoå baùo veà sau.
“2. Khoå haønh hieän taïi thoï laïc baùo veà sau.
“3. Laïc haønh hieän taïi thoï khoå baùo veà sau.
“4. Laïc haønh hieän taïi thoï laïc baùo veà sau.
“Laïi coù boán phaùp töùc laø boán thoï45:
“1. Duïc thoï.
“2. Ngaõ thoï.
“3. Giôùi thoï.
“4. Kieán thoï.
“Laïi coù boán phaùp töùc laø boán phöôïc:
“1. Thaân phöôïc bôûi duïc tham.
“2. Thaân phöôïc bôûi saân nhueá.
“3. Thaân phöôïc bôûi giôùi ñaïo.
“4. Thaân phöôïc bôûi ngaõ kieán.
“Laïi coù boán phaùp, töùc boán gai nhoïn:
“1. Gai nhoïn duïc.
“2. Gai nhoïn nhueá.
42.
Kieán, vaên, giaùc, tri ; Paøli: diææha, suta, muta, vióaøòata.
43.
Ñoaøn (vo troøn) thöïc ; No.1536: ñoaïn (maûnh rôøi) thöïc ; Paøli: kabalìkaøro: ñöôïc vo troøn.
44.
Töù thoï ; Paøli: cattaøti dhamma-samaødaønaøi, 4 thoï phaùp laõnh thoï phaùp.
45.
Töù thoï ; No.1536: töù thuû : duïc thuû , kieán thuû , giôùi caám thuû , ngaõ ngöõ thuû ; Paøli: cattaøti upaødaønaøni.
9 KINH CHỦNG TẬP – TRƯỜNG A HÀM I “3. Gai nhoïn kieán. “4. Gai nhoïn maïn. “Laïi coù boán phaùp töùc laø boán sanh: “1. Sanh töø tröùng. “2. Sanh töø baøo thai. “3. Sanh do aåm thaáp. “4. Sanh do bieán hoùa. “Laïi coù boán phaùp töùc Boán nieäm xöù: “1. ÔÛ ñaây, Tyø-kheo quaùn thaân treân noäi thaân tinh caàn khoâng bieáng nhaùc, öùc nieäm khoâng queân, tröø boû tham öu ôû ñôøi; quaùn thaân treân ngoaïi thaân tinh caàn khoâng bieáng nhaùc, öùc nieäm khoâng queân, tröø boû tham öu ôû ñôøi; quaùn thaân treân noäi ngoaïi thaân tinh caàn khoâng bieáng nhaùc, öùc nieäm khoâng queân, tröø boû tham öu ôû ñôøi. “2. Quaùn thoï. “3. Quaùn yù. “4. Quaùn phaùp, cuõng vaäy. “Laïi coù boán phaùp töùc laø Boán yù ñoaïn46: “1. ÔÛ ñaây Tyø-kheo aùc phaùp chöa khôûi, phöông tieän khieán khoâng khôûi. “2. AÙc phaùp ñaõ khôûi phöông tieän khieán dieät. “3. Thieän phaùp chöa khôûi phaùp, phöông tieän khieán khôûi. “4. Thieän phaùp ñaõ khôûi phöông tieän khieán taêng tröôûng.

“Laïi coù boán phaùp töùc laø Boán thaàn tuùc: “1. ÔÛ ñaây Tyø-kheo tö duy duïc ñònh dieät haønh thaønh töïu. “2. Tinh taán ñònh. “3. YÙù ñònh. “4. Tö duy ñònh cuõng vaäy. “Laïi coù boán phaùp töùc laø Boán thieàn: “1. ÔÛ ñaây, Tyø-kheo tröø duïc, aùc baát thieän phaùp, coù giaùc coù quaùn, hyû laïc phaùt sanh do vieãn ly, nhaäp Sô thieàn. “2. Dieät giaùc vaø quaùn, noäi tònh47 nhaát taâm, khoâng giaùc khoâng quaùn,

46.

Töù yù ñoaïn ; No.1536: töù chaùnh ñoaïn . Cuõng thöôøng noùi laø chaùnh caàn ; Paøli: sammappadhaøna.

47.

Haùn: noäi tín ; xem cht. 3, kinh soá 2 “Du Haønh iii”.

coù hyû laïc do ñònh sanh, nhaäp ñeä Nhò thieàn. “3. Lìa hyû tu xaû, nieäm tieán48, töï giaùc thaân laïc, coù laïc vaø xaû nieäm, maø baäc Thaùnh tìm caàu49, nhaäp ñeä Tam thieàn. “4. Lìa caùc haïnh khoå vaø laïc, hyû vaø öu ñaõ dieät töø tröôùc khoâng khoå khoâng laïc xaû nieäm thanh tònh, nhaäp ñeä Töù thieàn. “Laïi coù boán phaùp töùc laø Boán phaïm ñöôøng: Töø, Bi, Hyû vaø Xaû50. “Laïi coù boán phaùp töùc laø Boán voâ saéc ñònh: “1. ÔÛ ñaây, Tyø-kheo sieâu vieät heát thaûy saéc töôûng, saân töôûng ñaõ dieät töø tröôùc, khoâng nieäm caùc töôûng khaùc, tö duy voâ löôïng khoâng xöù. “2. Sau khi xaû khoâng xöù, nhaäp thöùc xöù. “3. Sau khi xaû thöùc xöù nhaäp voâ höõu xöù. “4. Sau khi xaû voâ höõu xöù nhaäp phi töôûng phi phi töôûng xöù. “Laïi coù boán phaùp töùc laø boán phaùp tuùc51: Phaùp tuùc khoâng tham, phaùp tuùc khoâng saân, phaùp tuùc chaùnh nieäm vaø phaùp tuùc chaùnh ñònh. “Laïi coù boán phaùp töùc laø boán doøng doõi Hieàn thaùnh52: “1. ÔÛ ñaây, Tyø-kheo tri tuùc veà y thöïc, ñöôïc thöù toát khoâng möøng, ñöôïc caùi xaáu khoâng buoàn; khoâng nhieãm khoâng tröôùc, bieát ñieàu caám kî, bieát con ñöôøng xuaát yeáu; ôû trong phaùp naøy tinh caàn khoâng bieáng nhaùc; thaønh töïu söï aáy khoâng khuyeát khoâng giaûm vaø cuõng daïy ngöôøi thaønh töïu söï aáy. Ñoù laø thöù nhaát; tri tuùc, an truù trong söï truyeàn thöøa cuûa Hieàn thaùnh, töø xöa ñeán nay chöa thöôøng naõo loaïn. Chö Thieân, Ma, Phaïm, Sa- moân, Baø-la-moân, Trôøi vaø Ngöôøi khoâng ai coù theå cheâ traùch. “2. Thöùc aên. “3. Vaät duïng naèm ngoài. “4. Thuoác thang trò beänh, taát caû ñeàu cuõng tri tuùc nhö theá. “Laïi coù boán phaùp töùc laø boán nhieáp phaùp: boá thí, aùi ngöõ, lôïi haønh

48.

Haùn: ly hyû tu xaû nieäm tieán ; Paøli: pìtiyaø ca viraøgaø upekkhako ca viharati sato ca sampajaøno. Xem cht. 4, kinh soá 2 “Du Haønh iii”.

49.

Haù n: töï tri thaân laïc , chö Thaù nh sôû caàu ; xem cht. 5, kinh soá 2 “Du Haønh iii”.

50.

Xem cht. 37.

51.

Phaùp tuùc , “chaân cuûa phaùp”, hay phaùp cuù ; No.1536: phaùp tích ;
Paøli: dhammapada.
52.
Töù Hieàn thaùnh chuûng ; No.1536: töù Thaùnh chuûng; Paøli: ariyavaösa,
boán söï truyeàn thöøa cuûa Thaùnh.
11 KINH CHỦNG TẬP – TRƯỜNG A HÀM I vaø ñoàng söï. “Laïi coù boán phaùp, töùc laø boán chi cuûa Tu-ñaø-hoaøn53: Tyø-kheo thaønh töïu tín taâm baát hoaïi ñoái vôùi Phaät, ñoái vôùi Phaùp, ñoái vôùi Taêng vaø ñoái vôùi giôùi. “Laïi coù boán phaùp töùc laø boán thoï chöùng54: “1. Thoï chöùng do thaáy saéc. “2. Thoï chöùng do thaân hoaïi dieät55. “3. Thoï chöùng do nhôù veà tuùc maïng. “4. Thoï chöùng do bieát höõu laäu ñaõ bò dieät taän. “Laïi coù boán phaùp töùc laø boán ñaïo: khoå ñaéc chaäm, khoå ñaéc nhanh, laïc ñaéc chaäm vaø laïc ñaéc nhanh56. “Laïi coù boán phaùp töùc laø Boán thaùnh ñeá: Khoå thaùnh ñeá, Khoå taäp thaùnh ñeáá, Khoå dieät thaùnh ñeáá, Khoå xuaát yeáu thaùnh ñeáá. “Laïi coù boán phaùp töùc laø boán Sa-moân quaû: Tu-ñaø-hoaøn quaû, Tö-ñaø- haøm quaû, A-na-haøm quaû, A-la-haùn quaû. “Laïi coù boán phaùp töùc laø boán xöù: thaät xöù, thí xöù, trí xöù, chæ töùc xöù57. “Laïi coù boán phaùp töùc laø boán trí: phaùp trí, vò tri trí, ñaúng trí vaø tha taâm trí58. “Laïi coù boán phaùp töùc laø boán bieän taøi: phaùp bieän taøi, nghóa bieän taøi, töø bieän taøi, öùng thuyeát bieän taøi. “Laïi coù boán phaùp töùc laø boán truù xöù cuûa thöùc: saéc laø truù xöù cuûa thöùc, duyeân saéc maø truù, saéc vaø aùi cuøng taêng tröôûng. Thoï, töôûng, haønh,

53. Tu-ñaø-hoaøn chi ; No.1536: boán Döï löu chi , cuõng goïi laø boán chöùng tònh : Phaät chöùng tònh, Phaùp chöùng tònh, Taêng chöùng tònh, Thaùnh sôû aùi giôùi; Paøli: aveccappasaøda. 54. Töù thoï chöù ng , coù leõ No.1536, töù öùng chöùng phaùp : thaân öùng chöùng baùt giaûi thoaùt , nieäm öùng chöùng tuùc truù , nhaõn öù ng chöùng sanh töû söï , tueä öùng chöùng laäu taän ; Paøli: sacchikaraòiyaø dhamma. 55. Thaân thoï dieät chöù ng hay thaân dieät thoï chöùng? 56. Töù ñaïo , No.1536: töù thoâng haønh : khoå trì, khoå toác, laïc trì, laïc toác thoâng haønh; Paøli: catasso paæipadaø. 57. No.1536: tueä xöù , ñeá xöù, xaû xöù, tòch tónh xöù; Paøli: cattaøri adiæaæhaønaøni: paóóaø, saccaø, cagaø, upasamaø. 58. No.1536: phaùp trí, loaïi trí, tha taâm trí, theá tuïc trí; Paøli: cattaøri óaønaøni: dhamme óaøòaö, anvaye óaøòaö, pariye óaøòaö, sammutiyaø óaøòaö.

cuõng ñeàu nhö vaäy. “Laïi coù boán phaùp töùc laø boán aùch: duïc laø aùch, höõu laø aùch, kieán laø aùch, voâ minh laø aùch. “Laïi coù boán phaùp töùc laø boán voâ aùch: voâ duïc aùch, voâ höõu aùch, voâ kieán aùch, voâ minh aùch59. “Laïi coù boán phaùp töùc laø boán tònh: giôùi tònh, taâm tònh, kieán tònh vaø ñoä nghi tònh. “Laïi nöõa coù boán phaùp töùc laø boán söï bieát: ñaùng thoï bieát thoï, ñaùng haønh bieát haønh, ñaùng laïc bieát laïc, ñaùng xaû bieát xaû. “Laïi coù boán phaùp töùc laø boán oai nghi: ñaùng ñi bieát ñi, ñaùng ñöùng bieát ñöùng, ñaùng ngoài bieát ngoài, ñaùng naèm bieát naèm. “Laïi coù boán phaùp töùc laø boán tö duy: tö duy ít, tö duy roäng, tö

duy voâ löôïng, khoâng tö duy gì caû. “Laïi coù boán phaùp töùc laø boán kyù luaän60: quyeát ñònh kyù luaän, phaân bieät kyù luaän, caät vaán kyù luaän, chæ truù kyù luaän. “Laïi coù boán töùc laø boán phaùp khoâng caàn phoøng hoä cuûa Phaät: “1. Nhö Lai thaân haønh thanh tònh, khoâng khieám khuyeát, khoâng roø ræ; coù theå töï phoøng hoä. “2. Khaåu haønh thanh tònh. “3. YÙ haønh thanh tònh. “4. Maïng haønh thanh tònh cuõng ñeàu nhö vaäy. “Caùc Tyø-kheo, ñoù laø boán phaùp ñaõ ñöôïc Nhö Lai giaûng daïy. Chuùng ta haõy cuøng kieát taäp ñeå ngaên ngöøa söï tranh caõi, khieán cho phaïm haïnh toàn taïi laâu daøi laøm lôïi ích cho soá ñoâng cho chö Thieân vaø nhaân loaïi ñöôïc an laïc.

59. Töù voâ caáu ; No.1536: töù ly heä thoaùt khoûi goâng cuøm cuûa duïc, höõu, kieán vaø voâ minh; Paøli: cattaro visaóóogo (visaöyogo). 60. Töù kyù luaän ; No.1536, töù kyù vaán , boán tröôøng hôïp traû lôøi caâu hoûi: nhaát höôùng , traû lôøi thaúng, phaân bieät , phaân tích tröôùc khi traû lôøi, caät vaán , hoûi ngöôïc trôû laïi, xaû trí , boû qua khoâng traû lôøi.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.